VĂN BẢN HỢP NHẤT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 100 /2026/VBHN-QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026

Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 542/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 6 năm 2026 và Văn bản số 6156/SNNMT-QLĐĐ ngày 30 tháng 6 năm 2026

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026.[1]

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai để áp dụng trong các trường hợp sau đây:

1. Tính tiền sử dụng đất.

2. Tính tiền thuê đất.

3. Xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng khi nhà nước giao đất, cho thuê đất.

4. Tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa.

5. Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

6. Các trường hợp áp dụng Hệ số điều chỉnh giá đất khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

---

[1] Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2026, có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Thực hiện Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức tối đa, mức tối thiểu của hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường về giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026."

1. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai.

2. Cơ quan tài chính; cơ quan thuế.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường.

4. Văn phòng đăng ký đất đai.

5. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực.

6. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Cách thức xác định hệ số điều chỉnh giá đất

Hệ số điều chỉnh giá đất *(K)* bao gồm: Hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường *(Ktt),* hệ số điều chỉnh theo quy hoạch *(Kqh)* và hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác ảnh hưởng *(Kah),* được tính theo công thức: K = Ktt x Kqh x Kah

Điều 4. Hệ số điều chỉnh giá đất

1. Hệ số điều chỉnh mức biến động giá đất thị trường *(Ktt)* đối với các loại đất được quy định tại bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai quy định tại Phụ lục I, II[2], III[3] ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Hệ số điều chỉnh theo quy hoạch *(Kqh)* đối với các loại đất được quy định tại bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này *(trừ trường hợp quy định với đất nông nghiệp)*.

3. Hệ số điều chỉnh theo các yếu tố khác ảnh hưởng *(Kah)* đối với các loại đất được quy định tại bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định này *(trừ trường hợp quy định với đất nông nghiệp).*

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này;

b) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

---

[2] Phụ lục II tại Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

[3] Phụ lục III tại Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực và phạm vi quản lý nhà nước kiểm tra, hướng dẫn, thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và thay thế Quyết định số 9/2026/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Trường hợp đã có Quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, thuộc trường hợp áp dụng giá đất cụ thể theo quy định Luật Đất đai số 31/2024/QH15 đã trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể nhưng đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành chưa ban hành quyết định về giá đất cụ thể thì tiếp tục áp dụng xác định giá đất theo quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

b) Trường hợp xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà đã thực hiện niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các xã, phường nhưng đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành chưa ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì tiếp tục áp dụng xác định giá đất theo quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.[4]

---

[4] Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 11 năm 2026 quy định như sau:

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, đủ điều kiện theo quy định và đang trong quá trình giải quyết thì không áp dụng Quyết định này.

2. Trường hợp thời điểm Quyết định này có hiệu lực chưa thực hiện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì áp dụng Quyết định này

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Lào Cai, ngày 02 tháng 11 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Sinh

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Sở Tư pháp *(tự kiểm tra VB);*
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lào Cai;
- Công báo điện tử;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung Tâm Thông tin và Hội nghị *(CTTĐT tỉnh)*;
- Lưu: VT.